

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Môn học: **Tiếng Anh chuyên ngành Logistics (224325) - Nhóm 01**

Đợt thi: **HK2, ĐỢT 2 22-23**

Tổ: **001**

Ngày thi: **26/06/2023**

Giờ: **09:45**

Phòng thi: **B109**

Mã nhận dạng: 003812

Trang : 1/1

Số SV có mặt: 11...

Số bài thi: 11...

Số tờ giấy thi: 11...

Cán bộ coi thi 1 <i>Thanh</i> <i>Nguyễn Thanh</i>	Cán bộ coi thi 2 <i>Nguyễn Thị</i> <i>Hương Dung</i>	G.Viên chấm thi 1 <i>N.T. Hoàng</i>	G.Viên chấm thi 2 <i>N.T. Hoàng</i>
---	--	--	--

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ. QT 40%	Đ. Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	2121242004	ĐẶNG LINH CHI	08/02/2003	CCQ2124LA		485	<i>Đặng Linh Chi</i>	7.8	58	6.6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	2121242006	LÊ NGUYỄN ÁNH	03/01/2002	CCQ2124LA		132	<i>Lê Nguyễn Ánh</i>	8.9	97	9.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	2121242002	HỒ THỊ NHƯ	16/11/2003	CCQ2124LA		209	<i>Hồ Thị Như</i>	9.4	78	8.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	2121240060	HOÀNG THỊ	23/04/2001	CCQ2124B		57	<i>Hoàng Thị</i>	9.5	81	8.7	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	2121240012	NGUYỄN THỊ	20/08/2002	CCQ2124A		485	<i>Nguyễn Thị</i>	9.4	93	9.3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	2120240178	NGUYỄN THỊ KIM	24/04/2002	CCQ2024LA		132	<i>Nguyễn Thị Kim</i>	9.3	96	9.5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	2121242001	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	31/12/2003	CCQ2124LA		209	<i>Nguyễn Ngọc Quỳnh</i>	8.5	50	6.4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	2121242003	NGUYỄN TRỌNG	05/04/2003	CCQ2124LA		357	<i>Nguyễn Trọng</i>	8.2	63	7.1	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	2121242007	HOÀNG LAN	09/07/2003	CCQ2124LA		485	<i>Hoàng Lan</i>	8.2	65	7.2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	2121240019	NGUYỄN ĐOÀN TRIỆU	20/03/2003	CCQ2124A		132	<i>Nguyễn Đoàn Triệu</i>	9.4	91	9.2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	2121240078	NGUYỄN THỊ HOÀI	06/05/2001	CCQ2124C		209	<i>Nguyễn Thị Hoài</i>	8.7	90	8.9	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

* SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi

In : 12/06/2023